

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Kho bạc Nhà nước khu vực thuộc Kho bạc Nhà nước**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Kho bạc Nhà nước khu vực là đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước, thực hiện chức năng của Kho bạc Nhà nước trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Kho bạc Nhà nước khu vực có tư cách pháp nhân, trụ sở và con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, dự án, đề án thuộc phạm vi quản lý của Kho bạc Nhà nước khu vực sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt và hướng dẫn của Kho bạc Nhà nước.

2. Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Kho bạc Nhà nước khu vực trên địa bàn quản lý theo quy định.

3. Quản lý quỹ ngân sách nhà nước, quỹ dự trữ tài chính nhà nước theo quy định của pháp luật:

a) Tập trung và phản ánh đầy đủ, kịp thời các khoản thu ngân sách nhà nước; tổ chức thực hiện việc thu nộp vào quỹ ngân sách nhà nước các khoản tiền của các tổ chức và cá nhân nộp tại Kho bạc Nhà nước khu vực; thực hiện điều tiết các khoản thu cho các cấp ngân sách theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn và thực hiện thanh toán, chi trả các khoản chi của ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác được giao trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý tiền mặt (tiền Việt Nam đồng, ngoại tệ), giấy tờ có giá, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, tài sản khác của Nhà nước và của các đơn vị gửi tại Kho bạc Nhà nước khu vực theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện giao dịch thu, chi tiền mặt, kiểm tra, giám sát và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn kho, quỹ tại Kho bạc Nhà nước khu vực.

5. Tổ chức thực hiện công tác kế toán ngân sách nhà nước:

a) Hạch toán kế toán về thu, chi ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính do Kho bạc Nhà nước khu vực quản lý, các khoản vay nợ, trả nợ của Chính phủ, chính quyền địa phương trên địa bàn quản lý và các hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước khu vực theo quy định;

b) Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước cho chính quyền địa phương các cấp, cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có liên quan trên địa bàn quản lý theo quy định.

6. Thực hiện nhiệm vụ tổng kế toán nhà nước theo quy định:

a) Tiếp nhận thông tin báo cáo tài chính của các đơn vị kế toán thuộc khu vực nhà nước trên địa bàn quản lý theo quy định;

b) Tổ chức tổng hợp thông tin tài chính nhà nước trên địa bàn quản lý về tình hình tài sản nhà nước; nguồn lực và nghĩa vụ của Nhà nước; tình hình hoạt động, kết quả thu, chi ngân sách nhà nước; vốn nhà nước tại các doanh nghiệp và các tài sản, nguồn lực, nghĩa vụ khác của Nhà nước;

c) Lập báo cáo tài chính nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên địa bàn quản lý, báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

7. Thực hiện công tác báo cáo thống kê về thu, chi ngân sách nhà nước và các quỹ tài chính do Kho bạc Nhà nước khu vực quản lý, các khoản vay nợ, trả nợ của Chính phủ và chính quyền địa phương theo quy định; xác nhận số liệu thu, chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước khu vực; tổng hợp, đối chiếu tình hình thực hiện các hoạt động nghiệp vụ phát sinh tại Kho bạc Nhà nước khu vực.

8. Quản lý ngân quỹ nhà nước tại Kho bạc Nhà nước khu vực theo chế độ quy định:

a) Mở tài khoản, kiểm soát tài khoản và thực hiện thanh toán bằng tiền mặt, bằng chuyển khoản đối với các tổ chức, cá nhân có quan hệ giao dịch với Kho bạc Nhà nước khu vực;

b) Mở, sử dụng tài khoản của Kho bạc Nhà nước khu vực tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định;

c) Tổ chức thanh toán, đối chiếu, quyết toán thu hộ, chi hộ liên kho bạc theo quy định;

d) Phối hợp với cơ quan tài chính các cấp thực hiện thủ tục rút vốn tạm ứng, vay ngân quỹ nhà nước của ngân sách cấp tỉnh theo quy định.

9. Tổ chức thực hiện việc phát hành và thanh toán công cụ nợ của Chính phủ tại Kho bạc Nhà nước khu vực theo quy định.

10. Thực hiện thanh tra chuyên ngành; kiểm tra hoạt động của các phòng tham mưu, giúp việc và Phòng Giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực trên địa bàn quản lý; thực hiện công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý của Kho bạc Nhà nước; thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

11. Thực hiện tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho các đơn vị giao dịch tại Kho bạc Nhà nước khu vực.

12. Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước đối với cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý của Kho bạc Nhà nước theo quy định.

13. Tổ chức quản lý và thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tại Kho bạc Nhà nước khu vực; quản trị cơ sở dữ liệu và các ứng dụng hợp nhất của Bộ Tài chính đặt tại Kho bạc Nhà nước khu vực.

14. Quản lý công chức, người lao động thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước.

15. Quản lý tài chính, tài sản được giao; thực hiện công tác hành chính, quản trị, tài vụ, xây dựng cơ bản nội bộ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Kho bạc Nhà nước khu vực theo quy định.

16. Tổ chức thực hiện chương trình hiện đại hóa hoạt động Kho bạc Nhà nước; cải cách hành chính theo mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động, công khai hoá thủ tục, cải tiến quy trình nghiệp vụ và cung cấp thông tin để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có quan hệ giao dịch với Kho bạc Nhà nước khu vực.

17. Hướng dẫn, kiểm tra, hỗ trợ, trả lời vướng mắc của các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định liên quan đến lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

18. Thực hiện công tác văn thư, bảo vệ bí mật nhà nước và lưu trữ hồ sơ tài liệu thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Kho bạc Nhà nước giao.

20. Kho bạc Nhà nước khu vực có quyền:

a) Trích tài khoản của tổ chức, cá nhân mở tại Kho bạc Nhà nước khu vực để nộp ngân sách nhà nước hoặc áp dụng các biện pháp hành chính khác để thu cho ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

b) Được từ chối tạm ứng, thanh toán các khoản chi không đúng, không đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Kho bạc Nhà nước khu vực gồm các phòng sau:

- a) Phòng Kế toán Nhà nước;
- b) Phòng Thanh tra - Kiểm tra;
- c) Phòng Tài vụ - Quản trị;
- d) Phòng Tổ chức - Hành chính;
- đ) Phòng Hỗ trợ giao dịch và Công nghệ thông tin;
- e) Các Phòng Nghiệp vụ;
- g) Các Phòng Giao dịch.

Số lượng các Phòng Nghiệp vụ và Phòng Giao dịch của Kho bạc Nhà nước khu vực được tổ chức theo danh sách kèm theo Quyết định này.

Phòng Giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để thực hiện giao dịch, thanh toán theo quy định của pháp luật; tổ chức làm việc theo chế độ chuyên viên.

2. Biên chế công chức của Kho bạc Nhà nước khu vực do Giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định trong tổng biên chế được giao.

3. Giám đốc Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm:

- a) Quyết định tên gọi, trụ sở và địa bàn quản lý của các Phòng Giao dịch.
- b) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực.

Điều 4. Lãnh đạo Kho bạc Nhà nước khu vực

1. Kho bạc Nhà nước khu vực có Giám đốc và một số Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực chịu trách nhiệm trước Giám đốc Kho bạc Nhà nước và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động thuộc phạm vi quản lý được giao của Kho bạc Nhà nước khu vực. Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực chịu trách nhiệm trước Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Điều 5. Quan hệ giữa Kho bạc Nhà nước khu vực với các cơ quan nhà nước có liên quan trên địa bàn

1. Kho bạc Nhà nước khu vực có trách nhiệm tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn quản lý trong việc tổ chức quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và huy động vốn cho ngân sách nhà nước trên

địa bàn theo quy định; thực hiện các quy định của Bộ Tài chính về quan hệ công tác với cơ quan tài chính các cấp trên địa bàn quản lý.

2. Kho bạc Nhà nước khu vực thực hiện chế độ thông tin, báo cáo Ủy ban nhân dân, cơ quan tài chính các cấp và cơ quan nhà nước khác có liên quan trên địa bàn quản lý về số liệu thu, chi ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước có liên quan theo quy định.

3. Kho bạc Nhà nước khu vực được yêu cầu cơ quan tài chính các cấp và cơ quan nhà nước khác có liên quan trên địa bàn cung cấp hồ sơ, tài liệu cần thiết theo quy định phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Kho bạc Nhà nước khu vực có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh đang được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn, quy trình, quy chế của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước cho đến khi cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản này.

2. Giám đốc Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm tổ chức, sắp xếp để Kho bạc Nhà nước khu vực và các đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực đi vào hoạt động trước ngày 01 tháng 6 năm 2025.

Điều 7. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /:TW

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- VP Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các KBNN khu vực;
- Lưu: VT, Vụ TCCB(40b) *b*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn

Phụ lục
SỐ LƯỢNG PHÒNG NGHIỆP VỤ VÀ PHÒNG GIAO DỊCH
THUỘC KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC

(Kèm theo Quyết định số: 925/QĐ-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Bộ Tài chính)

STT	Tên đơn vị	Trụ sở chính	Số phòng nghiệp vụ tối đa	Số Phòng Giao dịch
1	Kho bạc Nhà nước khu vực I	Hà Nội	04	17
2	Kho bạc Nhà nước khu vực II	Thành phố Hồ Chí Minh	05	10
3	Kho bạc Nhà nước khu vực III	Hải Phòng	05	12
4	Kho bạc Nhà nước khu vực IV	Hưng Yên	05	14
5	Kho bạc Nhà nước khu vực V	Hải Dương	05	12
6	Kho bạc Nhà nước khu vực VI	Bắc Giang	05	20
7	Kho bạc Nhà nước khu vực VII	Thái Nguyên	03	15
8	Kho bạc Nhà nước khu vực VIII	Phú Thọ	02	20
9	Kho bạc Nhà nước khu vực IX	Điện Biên	02	29
10	Kho bạc Nhà nước khu vực X	Thanh Hóa	05	27
11	Kho bạc Nhà nước khu vực XI	Hà Tĩnh	04	14
12	Kho bạc Nhà nước khu vực XII	Quảng Nam	04	23
13	Kho bạc Nhà nước khu vực XIII	Khánh Hòa	04	17
14	Kho bạc Nhà nước khu vực XIV	Gia Lai	03	28
15	Kho bạc Nhà nước khu vực XV	Bà Rịa - Vũng Tàu	04	19
16	Kho bạc Nhà nước khu vực XVI	Bình Dương	02	13
17	Kho bạc Nhà nước khu vực XVII	Long An	03	15
18	Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII	Trà Vinh	03	13
19	Kho bạc Nhà nước khu vực XIX	Cần Thơ	02	19
20	Kho bạc Nhà nước khu vực XX	Kiên Giang	04	13
	Tổng số		74	350